

Số: 2183 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 22 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3443/TTr-STC ngày 21/8/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

**Điều 2.** Giao các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công thẩm định phương án giá theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính tại số thứ tự 9, 10 phần II của Danh mục kèm theo Quyết định số 3234/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh (đ/c An);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (v).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



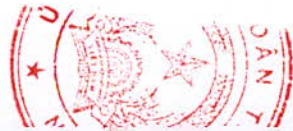
**Bùi Thanh An**

DANH MỤC

Thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý giá  
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính

(Kèm theo Quyết định số 2183 /QĐ-UBND ngày 22 / 8 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Hiệp thương giá	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thời hạn rà soát văn bản đề nghị hiệp thương giá: tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến);</li><li>- Thời hạn để các bên bổ sung thông tin nếu văn bản đề nghị hiệp thương giá không đúng quy định: tối đa 15 ngày làm việc (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến).</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh;</li><li>-Hoặc nộp qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li></ul>	Chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định mức giá hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá tại hội nghị hiệp thương giá và tiếp tục đề nghị Cơ quan hiệp thương giá (Sở quản lý ngành, lĩnh vực) xác định mức giá để hai bên thực hiện.	Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn tổ chức hiệp thương giá: tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá đủ điều kiện theo quy định (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến)</li> </ul>			
2	<p>Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn thẩm định phương án giá: Tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bảo đảm điều kiện để thẩm định phương án giá. Trường hợp phức tạp, thời gian tối đa để thẩm định được tính bổ sung tối đa 30 ngày.</li> <li>- Thời hạn trả lời nếu kiến nghị điều chỉnh giá không hợp lý: trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- Thời hạn trình và ban hành văn bản định giá: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản định</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<p>Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.</p>

	<p>giá trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.</p> <p>+ Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: sau khi có khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu, cơ quan thẩm định phương án giá rà soát, trình UBND tỉnh ban hành văn bản định giá cụ thể trong tối đa 30 ngày kể từ ngày cơ nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.</p>			
--	---	--	--	--

